

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 21 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2024/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Thạch Thị Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp Căn Nom, xã Trường Thọ, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Tiền Sơn C, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Th và anh Tiền Sơn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Th và anh Tiền Sơn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Th và anh C thống nhất giao con chung Tiền Khánh Ân, sinh năm 2015; Tiền Khánh Vy, sinh năm 2019 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th có quyền tới lui chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết

3. Về án phí hôn nhân: Chị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền chị Th nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009661 ngày 18/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả lại cho chị Th 150.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi

hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng